

Bản án số: 118/2021/HS-ST.

Ngày: 17-06-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giang San.

Ông Phạm Văn Huynh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Linh Phương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 06 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn S, sinh năm 1993 tại An Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã K, huyện A, tỉnh An Giang; nơi cư trú: khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn H và bà Võ Thị Ngọc D; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 19/09/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 292/2016/HSST (chấp hành xong vào ngày 27/09/2018, chưa bồi thường trách nhiệm dân sự); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/04/2016 bị Công an phường Định Hóa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng (đã nộp phạt vào ngày 14/04/2016); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/12/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn S và một người tên Ki (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) có mối

quan hệ quen biết và từng sử dụng chung ma túy với nhau. Vào lúc 11 giờ ngày 01/12/2020, Ki đến phòng trọ của S ở khu phố Tân Phú 1, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Tại đây, Ki đưa cho S 01 túi da màu đen bên trong có chứa ma túy và nói S vận chuyển số ma túy trên đến huyện Long Thành giao cho một người người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Sau khi giao xong, Ki sẽ trả công cho S 2.000.000 đồng, S đồng ý nên Ki đưa cho S 01 điện thoại hiệu Oppo có số thuê bao 0981785153 để liên hệ. Đồng thời, Ki tạo cho S 01 tài khoản Zalo và kết bạn với tài khoản Zalo có tên “Bé Tên Sĩ Tũn” để S đi theo định vị chỉ đường của người này đến địa điểm giao ma túy.

Đến 13 giờ 45 phút ngày 01/12/2020, S điều khiển xe mô tô biển số 61C1-807.89 đi đến đoạn đường nhựa thuộc khu 1, ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an huyện Long Thành kết hợp với Công an xã An Phước, huyện Long Thành tiến hành tuần tra yêu cầu S dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong túi da màu đen S đang mang trên người có 08 gói nylon (gồm 04 gói kích thước 04cm x 07cm, 01 gói kích thước 2,5cm x 03cm, 03 gói kích thước 01cm x 2,5cm) được hàn kín 02 đầu bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 gói nylon bên trong chứa 04 viên nén hình tròn (gồm 03 viên màu vàng và 01 viên màu xanh) nghi là ma túy tổng hợp nên lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với S và chuyển hồ sơ cùng tang vật đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 2780/KLGD-PC09 ngày 08/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 21,6491 gam loại Methamphetamine.

Mẫu 03 viên nén hình tròn màu vàng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 0,9422 gam loại Acetaminophen và Caffeine.

Mẫu 01 viên nén hình tròn màu xanh (Kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 0,3542 gam loại Acetaminophen và Caffeine.

Acetaminophen và Caffeine không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 sửa đổi, bổ sung Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Thủ tướng chính phủ.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2780/KLGD-PC09 ngày 09/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, 01 xe mô tô biển số 61C1-80.789, 01 điện thoại Oppo có số chứa 2 số thuê bao 0981785153 và 0383805220.

Tại Cáo trạng số: 96/CT-VKSLT ngày 15 tháng 04 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Võ Văn S về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ

nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 96/CT-VKSLT ngày 15 tháng 04 năm 2021.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Văn S phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Võ Văn S từ 09 năm đến 10 năm tù.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong số 2780/KLGD-PC09 ngày 09/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy có khối lượng 21,5623 gam, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định).

Đề nghị tịch thu, sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại Oppo có số chứa 2 số thuê bao 0981785153 và 0383805220.

Đối với xe mô tô biển số 61C1-80.789, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với một người tên Ki (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) có hành vi đưa ma túy cho S vận chuyển và một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) chuẩn bị nhận ma túy của S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào lúc 11 giờ ngày 01/12/2020, Ki (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa cho S 01 túi da màu đen bên trong có chứa ma túy và nói S vận chuyển số ma túy trên đến huyện Long Thành giao cho một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Đến 13 giờ 45 phút ngày 01/12/2020, S điều khiển xe mô tô biển số 61C1-807.89 đi đến đoạn đường nhựa thuộc khu 1, ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an huyện Long Thành kết hợp với Công an xã An Phước, huyện Long Thành tiến hành kiểm tra thì phát hiện S đang vận chuyển ma túy tổng hợp có khối lượng 21,6491 gam loại Methamphetamine.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Khối lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển 21,6491 gam, loại Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Võ Văn S về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với 03 viên nén màu vàng và 01 viên nén màu xanh có tổng khối lượng là 1,2964 gam, qua giám định là Acetaminophen và Caffeine không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 sửa đổi, bổ sung Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Thủ tướng Chính Phủ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hình phạt dành cho bị cáo cần phải nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thể hiện tính răn đe của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Lỗi phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành một người có ích cho xã hội.

Đối với một người tên Ki (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) có hành vi đưa ma túy cho S vận chuyển và một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) chuẩn bị nhận ma túy của S, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ xử lý sau.

[4] Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì đã được niêm phong số 2780/ KLGD-PC09 ngày 09/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy có khối lượng 21,5623 gam, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định).

Tịch thu, sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại Oppo có chứa 2 số thuê bao 0981785153 và 0383805220.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/04/2021).

Đối với xe mô tô biển số 61C1-80.789, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí theo luật định.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn S phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn S 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2020.

Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 phong bì đã được niêm phong số 2780/ KLGD-PC09 ngày 09/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy có khối lượng 21,5623 gam, loại Methamphetamine (còn lại sau giám định).

Tịch thu, sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại Oppo có chứa 2 số thuê bao 0981785153 và 0383805220.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/04/2021).

Đối với xe mô tô biển số 61C1-80.789, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.